

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY,
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 139/2022/DS-ST

Ngày: 19-8-2022

“V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Ngoan

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Văn Hiền.

- Ông Cao Văn Vạn.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Luận - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 19 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 291/2022/TLST-DS ngày 06 tháng 6 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 192/2022/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần SGT.T.**

Trụ sở: 266-268 Nam KKN, p 8, q 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Đức Thạch D** – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Văn G** – Chức vụ: Giám đốc Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Thương Tín - Chi Nhánh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông **Dương Hoàng T** – Trưởng phòng giao dịch Cai Lay – Chi nhánh Tiền Giang. (Xin vắng mặt)

- Bị đơn: 1/ Ông **Trương Văn L**, sinh năm 1979. (Vắng mặt)

2/ Bà **Đào Thị N**, sinh năm 1989. (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp 7, xã M, huyện CL, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 19/4/2022 và lời trình bày tại phiên tòa, nguyên đơn Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Thương Tín trình bày:

Ngày 26/4/2018, ông Trương Văn L và bà Đào Thị N (vợ ông L) có ký kết hợp đồng tín dụng số LD1811600174 với Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Tiền Giang – Phòng Giao Dịch Cai Lậy, cụ thể như sau: Số tiền vay: 300.000.000đ; Thời hạn vay: 05 năm; Lãi suất cho vay: 12%/năm, điều chỉnh theo hợp đồng tín dụng; Mục đích vay: Tiêu dùng sửa chữa nhà;

Ngày 22/5/2018, ông Trương Văn L có ký hợp đồng cấp thẻ tín dụng với Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Tiền Giang – Phòng Giao Dịch Cai Lậy, cụ thể: Hạn mức thẻ: 30.000.000đ; Lãi suất 24,5%/năm.

Tài sản đảm bảo cho nghĩa vụ vay gồm:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại ấp Chà Là, xã Phú Nhuận, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang thuộc thửa đất số 98, tờ bản đồ số 03, diện tích 1.336,3m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01186 do Ủy ban nhân dân huyện Cai Lậy cấp ngày 17/02/2014 cho ông Trương Văn Lâm đứng tên;

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại ấp Chà Là, xã Phú Nhuận, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang thuộc thửa đất số 284, tờ bản đồ số 1, diện tích 3.161,3m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01184 do Ủy ban nhân dân huyện Cai Lậy cấp ngày 17/02/2014 cho ông Trương Văn L đứng tên;

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại ấp Chà Là, xã Phú Nhuận, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang thuộc thửa đất số 97, tờ bản đồ số 3, diện tích 810,2m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01185 do Ủy ban nhân dân huyện Cai Lậy cấp ngày 17/02/2014 cho ông Trương Văn L đứng tên;

Các Hợp đồng thế chấp tài sản được công chứng tại Phòng công chứng số 3 tỉnh Tiền Giang, tài sản thế chấp được đăng ký thế chấp giao dịch đảm bảo theo quy định.

Quá trình thực hiện hợp đồng vay, ông L và bà N vi phạm nghĩa vụ trả nợ, cụ thể: Tính đến ngày 19/4/2022, ông L và bà N còn nợ Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Tiền Giang – Phòng Giao Dịch Cai Lậy số tiền vốn là 75.000.000đ, tiền lãi theo hợp đồng là 7.477.438đ, tiền lãi quá hạn là 2.252.034đ, tiền lãi chậm trả là 267.653đ và nợ thẻ tín dụng là 30.832.773đ. Tổng cộng các khoản nợ là 115.829.898đ.

Nay Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Thương Tín khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông L và bà N có trách nhiệm trả cho Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Tiền Giang tiền nợ gốc và tiền lãi theo hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết tính đến ngày 19/4/2022 tổng cộng số tiền là 115.829.898đ; Sau ngày 19/4/2022, nếu ông Lâm và bà Ngoan chậm thanh toán thì phải trả thêm tiền lãi và lãi chậm trả phát sinh theo hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ, đồng thời trong trường hợp đến thời hạn thi hành án, nếu ông Lâm và bà Ngoan chậm trả số tiền trên thì Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Tiền Giang được quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy kê biên các tài sản thế chấp để đảm bảo việc thi hành án.

Bị đơn ông Trương Văn L và bà Đào Thị N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không lý do và không có ý kiến phản bác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đại diện nguyên đơn ông Dương Hoàng T có đơn đề nghị xét xử vụ án vắng mặt; Bị đơn ông Trương Văn L và bà Đào Thị N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 để xét xử nhưng đều vắng mặt không lý do. Căn cứ quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Xét thấy: Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng số LD1811600174 ngày 26/4/2018 được ký kết giữa Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Tiền Giang – Phòng Giao Dịch Cai Lậy với ông Trương Văn L và bà Đào Thị N thể hiện ông L và bà N có vay của Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Tiền Giang – Phòng Giao Dịch Cai Lậy số tiền là 300.000.000đ, Thời hạn vay: 05 năm; Lãi suất cho vay: 12%/năm, điều chỉnh theo hợp đồng tín dụng; Mục đích vay: Tiêu dùng sửa chữa nhà; Căn cứ hợp đồng cấp thẻ tín dụng ngày 22/5/2018 với Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Tiền Giang – Phòng Giao Dịch Cai Lậy, cụ thể: Hạn mức thẻ: 30.000.000đ; Lãi suất 24,5%/năm.

Tuy nhiên, quá trình thực hiện hợp đồng ông L và bà N đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, cụ thể chỉ trả cho Ngân hàng tiền vốn và lãi theo hợp đồng đến ngày 25/7/2021 thì ngưng cho đến nay. Cho nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông L và bà N phải trả số tiền nợ gốc và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tính đến ngày 19/4/2022 số tiền tổng cộng 115.829.898 là hoàn toàn có căn cứ, phù hợp với quy định tại các Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự và Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Đối với tài sản thế chấp để đảm bảo khoản nợ vay gồm:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại ấp Chà Là, xã Phú Nhuận, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang thuộc thửa đất số 98, tờ bản đồ số 03, diện tích 1.336,3m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01186 do Ủy ban nhân dân huyện Cai Lậy cấp ngày 17/02/2014 cho ông Trương Văn Lâm đứng tên;

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại ấp Chà Là, xã Phú Nhuận, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang thuộc thửa đất số 284, tờ bản đồ số 1, diện tích 3.161,3m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01184 do Ủy ban nhân dân huyện Cai Lậy cấp ngày 17/02/2014 cho ông Trương Văn L đứng tên;

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại ấp Chà Là, xã Phú Nhuận, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang thuộc thửa đất số 97, tờ bản đồ số 3, diện tích 810,2m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01185 do Ủy ban nhân dân huyện Cai Lậy cấp ngày 17/02/2014 cho ông Trương Văn L đứng tên;

Xét thấy, hợp đồng thế chấp tài sản được ký kết trên cơ sở tự nguyện, tài sản thế chấp thuộc quyền sử hữu hợp pháp của ông Lâm và bà Ngoan, đồng thời có đăng ký thế chấp giao dịch đảm bảo đúng quy định. Do vậy, khi đến thời hạn thi hành án, nếu ông Lâm và bà Ngoan chậm trả số tiền trên thì Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Sài

Gòn Thương Tín – Chi nhánh Tiền Giang có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy kê biên các tài sản thế chấp nêu trên để đảm bảo việc thi hành án.

[4] Về án phí sơ thẩm: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Thương Tín. Buộc ông Trương Văn L và bà Đào Thị N cùng có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Tiền Giang số tiền nợ gốc và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày 19/4/2022 tổng cộng số tiền là 115.829.898đ, trả ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Kể từ ngày 19/4/2022, ông Trương Văn L và bà Đào Thị N còn phải tiếp tục trả thêm tiền lãi và lãi chậm trả của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số LD1811600174 ngày 26/4/2018 và hợp đồng thế tín dụng số 3745281869 ngày 22/5/2018 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

3. Trong trường hợp đến thời hạn thi hành án, nếu ông Trương Văn L và bà Đào Thị N chậm trả số tiền trên thì Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Tiền Giang được quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy kê biên tài sản thế chấp để đảm bảo việc thi hành án, gồm:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại ấp Chà Là, xã Phú Nhuận, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang thuộc thửa đất số 98, tờ bản đồ số 03, diện tích 1.336,3m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01186 do Ủy ban nhân dân huyện Cai Lậy cấp ngày 17/02/2014 cho ông Trương Văn L đứng tên;

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại ấp Chà Là, xã Phú Nhuận, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang thuộc thửa đất số 284, tờ bản đồ số 1, diện tích 3.161,3m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01184 do Ủy ban nhân dân huyện Cai Lậy cấp ngày 17/02/2014 cho ông Trương Văn L đứng tên;

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại ấp Chà Là, xã Phú Nhuận, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang thuộc thửa đất số 97, tờ bản đồ số 3, diện tích 810,2m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01185 do Ủy ban nhân dân huyện Cai Lậy cấp ngày 17/02/2014 cho ông Trương Văn L đứng tên;

4. Về án phí:

4.1. Ông Trương Văn L và bà Đào Thị N phải chịu 5.791.500đ án phí dân sự sơ thẩm.

4.2. Trả lại cho Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Thương Tín số tiền 2.895.700đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0016305 ngày 06/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- CCTHA DS huyện Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Ngoan

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi..... giờ.....phút, ngày 19 tháng 8 năm 2022
Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Ngoan
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Cao Văn Vạn.
- Ông Nguyễn Văn Hiền.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 291/2022/TLST-DS ngày 06 tháng 6 năm 2026 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” giữa:

- Nguyên đơn: **Ngân Hàng Thương Mai Cổ Phần SGTT.**

Trụ sở: 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Đức Thạch Diễm** – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Văn G** – Chức vụ: Giám đốc Ngân Hàng
Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Thương Tín - Chi Nhánh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông **Dương Hoàng T** – Trưởng phòng giao dịch Cai Lậy – Chi nhánh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: 1/ Ông **Trương Văn L**, sinh năm 1979.

2/ Bà **Đào Thị Ngoan**, sinh năm 1989.

Cùng địa chỉ: ấp 7, xã Mỹ Thành Nam, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật⁽⁸⁾.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU⁽⁹⁾

Căn cứ các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Thương Tín. Buộc ông Trương Văn Lâm và bà Đào Thị Ngoan cùng có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Tiền Giang số tiền nợ gốc và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày 19/4/2022 tổng cộng số tiền là 115.829.898đ, trả ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Kể từ ngày 19/4/2022, ông Trương Văn Lâm và bà Đào Thị Ngoan còn phải tiếp tục trả thêm tiền lãi và lãi chậm trả của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số LD1811600174 ngày 26/4/2018 và hợp đồng thế tín dụng số 3745281869 ngày 22/5/2018 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

3. Trong trường hợp đến thời hạn thi hành án, nếu ông Trương Văn Lâm và bà Đào Thị Ngoan chậm trả số tiền trên thì Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Tiền Giang được quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy kê biên tài sản thế chấp để đảm bảo việc thi hành án, gồm:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại ấp Chà Là, xã Phú Nhuận, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang thuộc thửa đất số 98, tờ bản đồ số 03, diện tích 1.336,3m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01186 do Ủy ban nhân dân huyện Cai Lậy cấp ngày 17/02/2014 cho ông Trương Văn Lâm đứng tên;

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại ấp Chà Là, xã Phú Nhuận, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang thuộc thửa đất số 284, tờ bản đồ số 1, diện tích 3.161,3m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01184 do Ủy ban nhân dân huyện Cai Lậy cấp ngày 17/02/2014 cho ông Trương Văn Lâm đứng tên;

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại ấp Chà Là, xã Phú Nhuận,

huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang thuộc thửa đất số 97, tờ bản đồ số 3, diện tích 810,2m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01185 do Ủy ban nhân dân huyện Cai Lậy cấp ngày 17/02/2014 cho ông Trương Văn Lâm đứng tên;

4. Về án phí:

4.1. Ông Trương Văn Lâm và bà Đào Thị Ngoan phải chịu 5.791.500đ án phí dân sự sơ thẩm.

4.2. Trả lại cho Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Thương Tín số tiền 2.895.700đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0016305 ngày 06/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nghị án kết thúc vào hồi..... giờ..... phút, ngày 19 tháng 8 năm 2022

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

**Thành viên
Hội đồng xét xử⁽¹⁰⁾**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

